CÔNG TY TNHH
TRIBECO MIỀN BẮC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM
CÔNG VĂN ĐẾN Số: 128 ngày 15/8/2018
CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM TỈNH HƯNG YÊN
Lãnh đạo CC:
Phòng:

Số: 02/2018-R&D *Hưng yên, ngày 15 tháng 08 năm 2018*

XIN XÁC NHẬN CHO BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Kính gửi: CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM – SỞ Y TẾ TỈNH HƯNG YÊN

Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY TNHH TRIBECO HƯNG YÊN.**

Địa chỉ: **Km22, Thị trấn Bần Yên Nhân, Huyện Mỹ hào, Tỉnh Hưng Yên .**
Điện thoại: 02213941950 Fax: 02113941951
Mã số doanh nghiệp: 0900269243

Thực hiện Nghị định số: 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ, Chúng tôi đã trình quý cơ quan bản công bố sản phẩm Cà phê passion – Cà phê Mocha (dạng lỏng), dạng lon Thiếc, thể tích thực 235 ml, số TCB: 02/Tribeco/2018, ngày 10/08/2018 với số lượng 02 bộ hồ sơ.

Nay, chúng tôi viết thư này kính trình xin quý cơ quan xin xem xét, đóng dấu xác nhận và cấp lại 01 bản công bố cho chúng tôi.

Trân trọng cám ơn quý cơ quan đã hỗ trợ chúng tôi trong thời gian vừa qua.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: Phòng RD.

Hưng yên, ngày 15 tháng 08 năm 2018
ĐẠI DIỆN TRIBECO MIỀN BẮC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0900269243-C.T.T.N.H.H CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TRIBECO MIỀN BẮC H.MỸ HÀO-T.HƯNG YÊN

YEA SU CHUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số:**01/TRIBECO/2018**

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Tribeco MIỀN BẮC

Địa chỉ: Km 22, Thị Trấn Bần Yên Nhân, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên.

Điện thoại: 022139411950 Fax: 02213941951

E-mail .....

Mã số doanh nghiệp: 0900269243

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: số 001349/2016(ATTP-CNĐK). Ngày cấp: 02/11/2016 có hiệu lực đến 02/11/2019. Nơi cấp Cục an toàn thực phẩm – Bộ y tế, thành phố Hà Nội.

Chứng nhận hệ thống an toàn thực thực phẩm ISO 22000:2005 số CH14/0607 Ngày cấp: 31/03/2017 có hiệu lực đến 29/03/2020. Nơi cấp: Công ty SGS Việt Nam 198 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 6, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: CÀ PHÊ MON PASSION – CÀ PHÊ LATTE (Dạnglỏng)

2. Thành phần: Nước (64.24%), chiết xuất cà phê (22%), bột sữa (7.5%), đường (5.7%), bột cà phê (0.3%), chất điều chỉnh độ acid: Sodium Bicarbonate, chất nhũ hóa: Mono-and diglycerides of fatty acids, Sugar esters of fatty acids, hương cà phê tổng hợp.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 2 năm. Ngày sản xuất và hạn sử dụng in dưới đáy lon.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Quy cách đóng gói: Thể tích thực: 235 mL.

Chất liệu bao bì: Lon thiếc. Bao bì đạt chất lượng trong thực phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Nhà sản xuất: Công ty Uni-President (Thailand) Ltd.

Địachỉ: 502, Moo 3, Prapatone-Banpaew Road, Donyaihom, NakornPathom, Thailand.

III. Mẫu nhãn sản phẩm *(đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)*

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia: sản xuất phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật QCVN 6-2:2010/BYT
- Chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm ISO 22000: 2005 số CH/140607 có hiệu lực từ 31/03/2017 đến 29/03/2020

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hưng Yên, ngày 15 tháng 08 năm2018

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0900269243 - C.T.N.H.H. CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TRIBECO MIỀN BẮC H.MỸ HÀO-T.HƯNG YÊN

YEA SU CHUNG

CÀ PHÊ MON PASSION- CÀ PHÊ MOCHA

(Dạng lỏng)

Thành phần: Nước (68,21%), chiết xuất cà phê (18%), bột sữa (7,5%), đường (5,7%), bột cà phê (0,3%), chất điều chỉnh độ acid: Sodium Bicarbonate, chất nhũ hóa: Mono-and diglycerides of fatty acids, Sugar esters of fatty acids, hương cà phê tổng hợp.

Thể tích thực: 235ml

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

+ Hàm lượng protein: 1,81 g/100ml
+ Hàm lượng Lipid: 0,41 g/100ml
+ Hàm lượng carbohydrate: 10,0 g/100ml
+ Hàm lượng cafein: 34,70 mg/100ml
+ Năng lượng: 50,90 Kcal/100ml

Hướng dẫn sử dụng: Lắc đều trước khi sử dụng, ngon hơn khi uống lạnh

Đối tượng sử dụng: Trên 12 tuổi

Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát, giữ lạnh sau khi mở.

Thời hạn sử dụng: 2 năm (xem trên bao bì).

Lưu ý: *Thành phần cà phê & sữa bị lắng xuống là hiện tượng tự nhiên của sản phẩm, nhưng chất lượng không thay đổi.*

Nhà sản xuất: Công ty Uni- President (ThaiLank) Ldt.

Địa chỉ: 502. Moo 3. Prapatone- Banpaew Road, Donyaihom, Nakorn Pathom. Xuất xứ: Thái Lan.

Nhà nhập khẩu và phân phối:

1.Công ty TNHH Tribeco Bình Dương

Địa chỉ: Số 8, Đường số 11, KCN Việt Nam- Singapore, P. Bình Hòa, Tx. Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Tel: 0274 3769884

2.Công ty TNHH Tribeco Miền Bắc

Địa chỉ: Km22, Thị Trấn Bần Yên Nhân, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên

GXN số: 02/Tribeco/2018


Uni-President
MON PASSION
CAFÉ MOCHA
Ready to Drink Coffee
Café Mocha
NUTRITION INFORMATION
8 850388 531083
Net Content:
235ml
Uni-President
MON PASSION
CAFÉ MOCHA
Ready to Drink Coffee
Café Mocha

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
Directorate for Standards Metrology and Quality
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 1
Quality Assurance and Testing Center 1
Trụ sở chính: Số 8 Hoàng Quốc Việt - Cầu Giấy - Hà Nội
Tel: 024 38361399 * Fax: 024 38361199 * Web: www.quatest1.com.vn
Cơ sở 2: Khu CN Nam Thăng Long - Bắc Từ Liêm - Hà Nội
Tel: 024 32191002 * Fax: 024 32191001

VILAS 028

Số/No: 2018/1538/TN4/02 Trang/Page: 1/2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

1.Tên mẫu thử/*Name of sample:* **Cà phê Mon Passion – Mocha**
2.Khách hàng/*Customer:* Công ty TNHH Tribeco Miền Bắc
Km22, Thị Trấn Bần Yên Nhân, Huyện Mỹ Hào, tỉnh hưng Yên.
3.Số lượng mẫu/*Quantity:* 05 lon
4.Ngày nhận mẫu/*Date of receiving:* 26/7/2018
5.Tình trạng mẫu/*Status of sample:* Mẫu được đựng trong lon kín, có nhãn sản phẩm.
6.Thời gian thử nghiệm/*Test duration:* Từ ngày/*From:* 26/7/2018 đến ngày/*To*: 08/8/2018

STT *Item*	***Tên chỉ tiêu*** *Specifications*	***Phương pháp thử*** *Test methods*	***Kết quả*** *Results*
1.	Hàm lượng chất béo, g/ 100mL	Tk TCVN 4072: 2009	0,48
2.	Hàm lượng protein, g/100mL	Tk TCVN 8125: 2009	1,75
3.	Hàm lượng đường tổng, g/ 100mL	Tk TCVN 4074: 2009	8,19
4.	Năng lượng, Kcal/100mL	Theo HD của FDA	56,59
5.	Hàm lượng xơ tiêu hóa, g/ 100 mL(**)	AOAC 2016(985.29)	0,7
6.	Hàm lượng Natri (Na), mg/100mL	TCVN 6269: 08	54,47
7.	Hàm lượng Asen (As), mg/100mL	AOAC 986.15: 2012	KPH(LOD= 0,01)
8.	Hàm lượng Cadimi (Cd), mg/100mL	AOAC 999.10: 2012	KPH(LOD= 0,01)
9.	Hàm lượng Thủy ngân (Hg), mg/100mL	AOAC 971.21: 2012	KPH(LOD= 0,01)
10.	Hàm lượng Chì (Pb), mg/100ml	AOAC 999.10: 2012	KPH(LOD= 0,03)
11.	Hàm lượng cafein, mg/100mL	Tk TCVN 9744: 2013	39,3
12.	Hàm lượng Cholesterol, mg/L	TN4/HD/N3-195 LC/MS/MS	4,67
13.	Hàm lượng béo bão hòa, g/100mL(**)	AOAC 2016(969.33)	1,3
14.	Hàm lượng Aflatoxin B1, mcg/L	Tk TCVN 7930: 2008	KPH(LOD= 0,5)
15.	Hàm lượng Aflatoxin B1,B2,G1,G2, mcg/L	Tk TCVN 7930: 2008	KPH(LOD= 2,0)

Ghi chú: - KPH là không phát hiện, LOD là giới hạn phát hiện của phương pháp
- (*) Chỉ tiêu được công nhận Vilas
-(**) Chỉ tiêu thầu phụ

(còn tiếp)

Quatest 1
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
Directorate for Standards Metrology and Quality
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 1
Quality Assurance and Testing Center 1
Trụ sở chính: Số 8 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy - Hà Nội
Tel: 024 38361399 - Fax: 024 38361199
Web: www.quatest1.com.vn
Cơ sở 2: Khu CN Nam Thăng Long, Bắc Từ Liêm - Hà Nội
Tel: 024 32191002 - Fax: 024 32191001

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

(tiếp theo trang 1)

STT *Item*	***Tên chỉ tiêu*** *Specifications*	***Phương pháp thử*** *Test methods*	***Kết quả*** *Results*
16.	Hàm lượng Ochratoxin A, mcg/L	Tk TCVN 8426: 2010	KPH(LOD= 0,5)
17.	Clostridium perfringens, CFU/mL(*)	ISO 7937: 2004	Không có/ *nil*
18.	Coliform, CFU/mL(*)	ISO 4832: 2006	Không có/ *nil*
19.	E.coli, CFU/mL(*)	ISO 16649-2: 2001	Không có/ *nil*
20.	Pseudomonas aeruginosa, CFU/mL(*)	QĐ 3347: 2001/BYT	Không có/ *nil*
21.	Staphylococcus aueus. CFU/mL(*)	ISO 6888-1: 1999	Không có/ *nil*
22.	Streptococci faecal, CFU/mL(*)	QĐ 3351: 2001/BYT	Không có/ *nil*
23.	Tổng số nấm men, mốc, CFU/mL(*)	ISO 21527-1,2: 2008	Không có/ *nil*
24.	Tổng số vi khuẩn hiếu khí, CFU/mL(*)	ISO 4833-1: 2013	Không có/ *nil*

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2018

PHỤ TRÁCH PHÒNG THỬ NGHIỆM THỰC PHẨM

Đỗ Văn Thích

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Ngọc Châm

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH HƯNG YÊN
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

Mã số doanh nghiệp: 0900269243

Đăng ký lần đầu: ngày 03 tháng 04 năm 2007

Đăng ký thay đổi lần thứ: 8, ngày 11 tháng 07 năm 2017

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TRIBECO MIỀN BẮC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NORTH TRIBECO CO.,LTD

Tên công ty viết tắt: NTRI

2. Địa chỉ trụ sở chính

Km 22, Thị Trấn Bần Yên Nhân, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: *0321 3941950* Fax: *0321 3941951*

Email: Website:

3. Vốn điều lệ 100.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Một trăm tỷ đồng

4. Thông tin về chủ sở hữu

Tên tổ chức: CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG

Mã số doanh nghiệp/Quyết định thành lập số: *3702023469*

Do: *Phòng ĐKKD tỉnh Bình Dương* Cấp ngày: *01/08/2016*

Địa chỉ trụ sở chính: *Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Phường Bình Hòa, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam*

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: WU JUNG TE Giới tính: *Nam*

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: *01/03/1966* Dân tộc: Quốc tịch: *Trung Quốc*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Hộ chiếu nước ngoài*

Số giấy chứng thực cá nhân: *301509987*

Ngày cấp: *04/05/2010* Nơi cấp: *Đài Loan - Trung Quốc*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *No.33, Lane 145, Zhongshanyi road, Zhongshan, Keelung, Đài Loan*

Chỗ ở hiện tại: *Số 6, Đại lộ Độc Lập, Khu công nghiệp Sóng Thần 1, Phường Dĩ An, Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam*

CHỨNG THỰC BẢN SAO NÀY
ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Ngày 06 -06- 2018
Số: 2850 Quyển: 01

TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG CÔNG CHỨNG SỐ 1

CÔNG CHỨNG VIÊN

Trần Thị Thanh Phương

Certificate CH14/0607

The management system of

Tribeco Northern Co., Ltd.

Km 22, Ban Yen Nhan Town, My Hao District, Hung Yen Province, Vietnam

has been assessed and certified as meeting the requirements of

ISO 22000:2005

For the following activities

Manufacturing of sterilized soya milk and non-carbonated soft drinks, pasteurized fruit juice
Food Category: CII Processing (perishable plant product)
CIV Processing of ambient stable products

This certificate is valid from 31 May 2017 until 29 May 2020
and remains valid subject to satisfactory surveillance audits
Recertification audit due before 3 May 2020
Issue 2. Certified since May 2014

Authorised by

SGS Société Générale de Surveillance SA
Technoparkstrasse 1 8005 Zurich Switzerland
t +41 (0)44 445-16-80 f +41 (0)44 445-16-88 www.sgs.com

Certificate VN17/00114

The management system of

Tribeco Northern Co., Ltd.

Km 22, Ban Yen Nhan Town, My Hao District, Hung Yen Province, Vietnam

has been assessed and certified as meeting the requirements of

HACCP Codex Alimentarius

Hazard Analysis and Critical Control Point (HACCP)
System and Guidelines for its application
Annex to CAC/RCP-1-1969, Rev.4(2003)

For the following activities

Manufacturing of sterilized soya milk and non-carbonated soft drinks, pasteurized fruit juice
Food Category: CII. Processing (perishable plant product)
CIV- Processing of ambient stable products

This certificate is valid from 06 June 2017 until 05 June 2020
and remains valid subject to satisfactory surveillance audits
Recertification audit due before 03 May 2020
Issue 1. Certified since May 2014

Authorised by

Nguyen Thi Nam Tran
Certification and Business Enhancement
Division Manager

SGS Vietnam Ltd - Certification & Business Enhancement
119-121 Vo Van Tan St, District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
t (84-8) 3935.19.20 f (84-8) 3935.19.21 www.sgs.vn

VICAS 049 - FSMS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Independence - Freedom - Happiness

****

GIẤY CHỨNG NHẬN

CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM

Certificate of Food Safety Conditions

CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM - BỘ Y TẾ

Vietnam Food Administration - MOH

CHỨNG NHẬN

Certifies

TÊN CƠ SỞ *(Name)*: Công ty TNHH Tribeco Miền Bắc

CHỦ CƠ SỞ *(Owner)*: Chen Yu Jen

ĐỊA CHỈ *(Address)*: Km22 - Thị trấn Bần Yên Nhân - Huyện Mỹ Hào - Hưng Yên

ĐIỆN THOẠI *(Tel)*: 03213941950 FAX: 03213941951

ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM THEO QUY ĐỊNH:

Conforms to food safety regulations

Sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

Hà Nội, ngày 2 tháng 11 năm 2016

(Day) (Month) (Year)

KT. CỤC TRƯỞNG

PHÓ CỤC TRƯỞNG

(Ký tên & đóng dấu - Sign and seal)

BỘ Y TẾ * CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM * VIỆT NAM

Nguyễn Hùng Long

Số cấp: 001349...../2016.../ATTP-CNĐK

(Reg.No.)

Có hiệu lực (Valid until)

đến ngày 2 tháng 11 năm 2019

(Day) (Month) (Year)